

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NGÃI

Số: 216/CTCN-2021

V/V giải trình lợi nhuận quý 2 năm 2021 so với quý 2 năm 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 7 năm 2021

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà Nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NGÃI  
QNW

17 Phan Chu Trinh - phường Nguyễn Nghiêm - TP Quảng Ngãi - Tỉnh Quảng Ngãi  
4300326264

Ông NGUYỄN ĐĂNG ĐỒ

Chức vụ: Giám Đốc

Tên cổ phiếu:

Mã cổ phiếu:

Địa chỉ:

Mã số thuế:

Người đại diện:

Căn cứ thông tư số 96/2020/TT-BTC có hiệu lực ngày 01/01/2021 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán quy định giải trình cụ thể khi lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước.

Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi giải trình về việc lợi nhuận quý 2 năm 2021 so với quý 2 năm 2020 cụ thể như sau:

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	CÔNG TY MẸ				HỢP NHẤT			
		Quý 2 năm 2021	Quý 2 năm 2020	Tăng/giảm	Tỷ lệ(%)	Quý 2 năm 2021	Quý 2 năm 2020	Tăng/giảm	Tỷ lệ(%)
1	2	3	4	5=3-4	6=5/4	7	8	9=7-8	10=9/8
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	18.514.776.136	19.874.751.516	(1.359.975.380)		18.514.776.136	19.874.751.516	(1.359.975.380)	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	0	0	0		0	0	0	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	18.514.776.136	19.874.751.516	(1.359.975.380)	-7%	18.514.776.136	19.874.751.516	(1.359.975.380)	-7%
4. Giá vốn hàng bán	11	9.731.914.855	14.071.233.658	(4.339.318.803)	-31%	9.731.914.855	14.071.233.658	(4.339.318.803)	-31%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp (20=10-11)	20	8.782.861.281	5.803.517.858	2.979.343.423		8.782.861.281	5.803.517.858	2.979.343.423	
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	1.006.598.040	2.400.710.263	(1.394.112.223)	-58%	1.089.799.296	2.515.220.205	(1.425.420.909)	-57%
7. Chi phí tài chính	22	255.527.727	1.310.113.966	(1.054.586.239)	-80%	255.527.727	1.310.113.966	(1.054.586.239)	-80%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	255.527.727	1.310.113.966	(1.054.586.239)		255.527.727	1.310.113.966	(1.054.586.239)	
8. Chi phí bán hàng	25	850.727.012	961.645.405	(110.918.393)	-12%	850.727.012	961.645.405	(110.918.393)	-12%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	1.376.007.624	2.076.904.261	(700.896.637)	-34%	1.419.519.533	2.097.752.603	(678.233.070)	-32%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26)	30	7.307.196.958	3.855.564.489	3.451.632.469	90%	7.346.886.305	3.949.226.089	3.397.660.216	86%
11. Thu nhập khác	31	395.045.692	7.938.659	387.107.033	4876%	395.045.692	7.938.659	387.107.033	4876%
12. Chi phí khác	32	89.191.881	40.696.159	48.495.722	119%	105.443.481	40.696.159	64.747.322	159%
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	305.853.811	(32.757.500)	338.611.311		289.602.211	(32.757.500)	322.359.711	
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	7.613.050.769	3.822.806.989	3.790.243.780	99%	7.636.488.516	3.916.468.589	3.720.019.927	95%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	1.522.609.930	893.013.734	629.596.196		1.531.315.630	907.953.219	623.362.411	
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52								



Chỉ tiêu	Mã số	CÔNG TY MẸ				HỢP NHẤT			
		Quý 2 năm 2021	Quý 2 năm 2020	Tăng/giảm	Tỷ lệ(%)	Quý 2 năm 2021	Quý 2 năm 2020	Tăng/giảm	Tỷ lệ(%)
1	2	3	4	5=3-4	6=5/4	7	8	9=7-8	10=9/8
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	6.090.440.839	2.929.793.255	3.160.647.584	108%	6.105.172.886	3.008.515.370	3.096.657.516	103%
(60=50-51-52)									
18. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ						6.083.628.586	2.977.026.524		
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát						21.544.300	31.488.846		
20. Lãi cơ bản trên cổ phiếu									
21. Lãi suy giảm trên cổ phiếu									

#### BCTC CÔNG TY MẸ

- Lợi nhuận quý 2 năm 2021 tăng với lý do : Doanh thu bán hàng chỉ giảm 7% nhưng giá vốn hàng bán giảm tới 31%.
  - Trong khi đó : - doanh thu hoạt động tài chính giảm 58% và chi phí tài chính cũng giảm 80%.
  - Chi phí bán hàng giảm 12% , chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 34%. Thu nhập khác tăng rất cao.
- Dẫn đến lợi nhuận quý 2 năm 2021 tăng 108 % so với quý 2 năm 2020.

#### BCTC HỢP NHẤT

- Lợi nhuận quý 2 năm 2021 tăng với lý do : Doanh thu bán hàng chỉ giảm 7% nhưng giá vốn hàng bán giảm tới 31%.
  - Trong khi đó : - doanh thu hoạt động tài chính giảm 57 % và chi phí tài chính cũng giảm 80%.
  - Chi phí bán hàng giảm 12% , chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 32%. Thu nhập khác tăng rất cao.
- Dẫn đến lợi nhuận quý 2 năm 2021 tăng 103 % so với quý 2 năm 2020.

Trần Trọng!

Nơi nhận:  
- Như trên;  
- Lưu P.Kế toán, P.HC

